

Số: /KH-SNV

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp thuộc
Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu năm 2025

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 196-KH/TU ngày 29/8/2023 của Tỉnh ủy Lai Châu về quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2024 - 2026;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Lai Châu;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: Số 1885/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, biên chế trong các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của tỉnh Lai Châu năm 2025; số 2015/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 về việc điều chỉnh biên chế cán bộ, công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao

động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đã giao tại Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 30/12/2024, Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 24/02/2025 và Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2896/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ năm 2025;

Để đáp ứng nhu cầu bổ sung viên chức thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ năm 2025, Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Việc tuyển dụng viên chức nhằm bổ sung nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, năng lực công tác, am hiểu nghiệp vụ, nắm vững chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức cần tuyển.

Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức tương ứng; căn cứ vào chỉ tiêu biên chế sự nghiệp được giao và nhu cầu của đơn vị sử dụng viên chức.

Đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ, chất lượng, đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ, năng lực theo yêu cầu của vị trí cần tuyển dụng.

Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức.

II. THỰC TRẠNG BIÊN CHẾ VIÊN CHỨC

1. Số lượng người làm việc giao năm 2025: 39 người (*hưởng lương từ ngân sách nhà nước*).

2. Số lượng người làm việc có mặt: 32 người (*hưởng lương từ ngân sách nhà nước*).

3. Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 07 người (*hưởng lương từ ngân sách nhà nước*).

(*Có Phụ lục 01 kèm theo*)

III. SỐ LƯỢNG, VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG; TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Số lượng, vị trí cần tuyển dụng

Tổng số viên chức cần tuyển dụng là: 02 chỉ tiêu tại 02 vị trí.

(Có Phụ lục 02 kèm theo)

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển viên chức;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc được giao;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm

(Có Phụ lục 02 kèm theo)

c) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Phiếu đăng ký tuyển dụng

Theo mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Người đăng ký dự tuyển nộp phiếu đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu.

IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ

về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Nội dung xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức: Vấn đáp.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi vấn đáp: 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

- Thang điểm: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả vấn đáp vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm xét tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và khoản 2 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định của Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Giám đốc Sở Nội vụ quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ năm 2025 không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Chế độ ưu tiên

a) Đối tượng và ưu tiên trong xét tuyển

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số; sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân; đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

b) Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm a, khoản này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

5. Hồ sơ sau khi trúng tuyển

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

6. Hủy quyết định tuyển dụng

a) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự xét tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở Nội vụ ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

b) Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì sẽ thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

7. Quyết định tuyển dụng và nhận việc

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng không đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc (trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc Giám đốc Sở Nội vụ đồng ý gia hạn).

- Trường hợp người được tuyển dụng vào làm viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định thì hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

8. Bổ sung người trúng tuyển

- Giám đốc Sở Nội vụ xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã hủy bỏ kết quả trúng tuyển hoặc hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Giám đốc Sở Nội vụ quyết định người trúng tuyển theo khoản 3, Mục IV Kế hoạch này.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC, LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Thời gian tổ chức tuyển dụng: Quý IV năm 2025

2. Địa điểm tổ chức tuyển dụng: Trụ sở Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Lai Châu (đường Nguyễn Lương Bằng, tổ 22, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu).

3. Lệ phí tuyển dụng

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Hành chính và Quản lý văn thư, lưu trữ

- Tham mưu thông báo nhu cầu tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu năm 2025 theo quy định.

- Đăng thông báo tuyển dụng công khai ít nhất 01 lần trên Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu.

- Tham mưu thành lập Hội đồng xét tuyển dụng viên chức, Ban Giám sát Hội đồng xét tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.

- Tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng viên chức ban hành các văn bản liên quan đến công tác tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu năm 2025 đảm bảo đúng quy trình, thủ tục theo quy định.

- Xây dựng kinh phí để tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức năm 2025.

- Báo cáo kết quả tuyển dụng.

- Tham mưu ban hành quyết định tuyển dụng.

- Hướng dẫn thí sinh trúng tuyển thực hiện các thủ tục tuyển dụng viên chức theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, các phòng có liên quan triển khai thực hiện

công tác tuyển dụng theo quy định.

2. Trách nhiệm của Hội đồng xét tuyển dụng viên chức

- Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về công tác xét tuyển dụng.
- Thực hiện xét tuyển viên chức theo đúng quy định.
- Lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan.
- Xây dựng tài liệu ôn tập cho thí sinh dự xét tuyển dụng.
- Báo cáo Giám đốc Sở xem xét, công nhận kết quả xét tuyển dụng.
- Công bố kết quả tuyển dụng viên chức trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo quy định.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức xét tuyển dụng (nếu có).
- Tổ chức thu, nộp phí dự tuyển theo quy định.

3. Các phòng, đơn vị thuộc Sở

Cử người tham gia các bộ phận giúp việc của Hội đồng xét tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nội vụ năm 2025; chuẩn bị các điều kiện tổ chức xét tuyển dụng viên chức theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan phản ánh về Sở Nội vụ (*qua Phòng Hành chính và Quản lý văn thư, lưu trữ, số điện thoại 02133.798.989*) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Lai Châu;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, HC&QLVTLT.

GIÁM ĐỐC

Đào Thị Lan Anh